

Bản án số: 89/2022/HS-ST
Ngày: 14 - 10 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền
Bà Lê Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Minh Hiền

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:

Ông Trần Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2022/HSST ngày 11/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2022/QĐXXST - HS ngày 31/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2022/HSST-QĐ ngày 15/9/2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ - sinh năm 1994.

Nơi cư trú: xã Đ, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ1 và bà Lê Thị T; có vợ là Trịnh Thị P và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/01/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 16/3/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Đ:**

Ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Xuân T - Luật sư Công ty Luật TNHH Pc Khánh H- Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (có mặt)

*** Người bị hại:**

- Anh Đoàn Đình Q - sinh năm 2003 (có mặt)

Địa chỉ: xã Đ, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Đoàn Đình Q:**

Ông Trương Minh T - Luật sư Văn phòng luật sư tư vấn pháp luật Tấn
Phương - Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa. (có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Lê Xuân H - sinh năm 1995 (vắng mặt)

ĐKHKT: phường T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: phường T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:**

- Anh Hoàng Văn Đ1 - sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: xã Đ, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lê Văn P - sinh năm 2004 (vắng mặt)

Địa chỉ: xã Đ, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Trịnh Thị P - sinh năm 1996 (có mặt)

Địa chỉ: xã Đ, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Hoàng Đình D - sinh năm 2005 (vắng mặt)

Địa chỉ: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Lê Thị T - sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ: xã Quảng Định, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Đoàn Thế D1 - sinh năm 2005 (vắng mặt)

Địa chỉ: xã Đ, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 24/01/2022 Lê Xuân H - sinh năm 1995 ở phường T, thành phố Thanh Hóa cùng Đoàn Đình Q - sinh năm 2003 và Đoàn Thế D1 - sinh năm 2005 đều ở xã Đ, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa hát Karaoke tại thành phố Thanh Hóa. Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 25/01/2022 sau khi hát xong, H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia BKS: 36A - 328.35 chở Q, D1 đi đến nơi Q bán cây cảnh tết ở thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Trên đường đi, H gọi điện thoại cho Hoàng Văn Đ (Đ là em nhà cô ruột H) nói chuyện và chửi Đ nhưng bị Đ chửi lại. Cho rằng Đ là em mà hỗn láo nên H điều khiển xe đi đến nhà Đ để nói chuyện. Đến nơi, H đậu xe ô tô tại rìa đường phía Nam đường liên xã Quảng Định - Quảng Đông cách cổng nhà Đ khoảng 01m. Lúc này Q, D1 ngồi trên xe còn H một mình đi vào phòng khách nhà Đ thì thấy Đ

đang ngồi nói chuyện với Lê Văn P (sinh năm 2004 ở xã Đ, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá) và Hoàng Đình D (sinh năm 2005 ở thôn Trạch Nhân, xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá) rồi H bảo Đ ra bộ bàn ghế đá ngoài sân ngồi nói chuyện. Trong lúc đang nói chuyện, H dùng tay tát 01 cái vào mặt Đ; Lúc này bà Lê Thị T (mẹ của Đ) đi từ nhà cách đó khoảng 100m đến. Thấy bà T đến, Q (là người cách đó khoảng một tháng có mâu thuẫn với Đ về việc vay tiền của Đ chưa trả) cũng xuống xe đi vào sân nhà Đ. Do vừa bị H đánh, khi nhìn thấy Q đi vào đến sân, Đ cho rằng Q vào cùng với H để đánh mình, Đ chạy vào gian nhà bếp cách đó khoảng 10m lấy 01 con dao (dạng dao gọt hoa quả, màu hồng, dài 30cm) chạy ra để đánh Q. Khi Q đi đến cách bộ bàn ghế đá khoảng 1.5m thì bị Đ xông lại đánh. Trong lúc Đ và Q ôm giữ, giằng co đối diện nhau, mũi dao trên tay Đ đâm trúng 01 phát vào vùng vai bên trái của Q, sau đó Đ tiếp tục dùng tay trái túm đè, ghì cổ Q xuống, tay phải cầm dao đâm 01 phát từ trên xuống trúng vào vùng lưng bên trái của Q, dẫn đến Q bị ngã xuống sân. Thấy vậy Đ cầm dao đi vào nhà còn Q được H và Đoàn Thế D1 đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa cấp cứu, điều trị từ ngày 25/01/2022 đến ngày 04/02/2022 xuất viện.

Hậu quả:

- Hoàng Văn Đ bị 01 (một) vết thương bầm tím tại vành trong tai trái.
- Đoàn Đình Q bị các thương tích:
 - + 01 (một) vết thương vùng vai bên trái ngang xương sườn ngực số 5
 - + 01 (một) vết thương tại vùng lưng bên trái tương ứng khoang liên sườn 9 - 10 đường nách sau, kích thước (5x2)cm.

Trích sao Bệnh án số 2207701 đối với bệnh nhân Đoàn Đình Q của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa thể hiện: Vết thương vùng vai trái ngang D5 KT 1 x 1cm; 01 vết thương vùng lưng bên trái khoảng KLS9-10 đường nách sau KT 5 x 2cm chảy máu RRPN phổi trái giảm.

Để có căn cứ xử lý ngày 15/02/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành các vết thương đối với thương tích của Đoàn Đình Q.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 90/2022/TTPY ngày 24/02/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Vết thương tại vùng lưng bên trái tương ứng khoang liên sườn 9-10 đường nách sau gây vết thương thấu ngực bụng, làm tổn thương:
 - + Thủng dạ dày xuyên từ mặt sau lên mặt trước; đã được phẫu thuật khâu lỗ thủng dạ dày: 26%.

+ Rách cơ hoành, tràn máu, tràn khí màng phổi; đã được điều trị, kết quả tốt: 21%.

+ Rách lách; đã được phẫu thuật cắt lách: 21%.

+ Vết thương gan trái; đã được điều trị bảo tồn, kết quả tốt: 05%.

+ Sẹo mổ xử lý vết thương thấu ngực bụng vùng đường trắng giữa trên rốn; kích thước sẹo trung bình: 02 %.

+ Sẹo vết thương phần mềm vùng lưng trái; kích thước sẹo nhỏ: 01%.

+ Sẹo mổ dẫn lưu ổ bụng vùng mạn sườn trái; kích thước sẹo nhỏ: 01%.

+ Sẹo mổ dẫn lưu ổ bụng vùng hạ sườn trái; kích thước sẹo nhỏ: 01%.

+ Sẹo mổ dẫn lưu ổ bụng vùng mạn sườn phải; kích thước sẹo nhỏ: 01%.

+ Sẹo mổ dẫn lưu khoang màng phổi trái; kích thước sẹo nhỏ: 01%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng bờ sau vai trái; kích thước sẹo nhỏ: 01%.

2. Kết luận:

Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Đoàn Đình Q được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 60%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích số 91/2022/TTPY ngày 24/02/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 01 (một) vết thương vùng vai bên trái ngang xương sườn ngực số 5, vết đã được phẫu thuật, khâu và băng bó: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật có cạnh sắc nhọn, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật tày có cạnh gây tổn thương rách da, cơ, mô mềm.

- 01 (một) vết thương tại vùng lưng bên trái tương ứng khoảng liên sườn 9-10 đường nách sau có kích thước (5x2) cm, vết đã được phẫu thuật khâu và băng bó: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật có cạnh sắc nhọn gây vết thương thấu ngực bụng, làm tổn thương:

+ Thủng dạ dày.

+ Rách cơ hoành, tràn máu, tràn khí màng phổi.

+ Rách lách.

+ Vết thương gan trái.

* Tại thời điểm giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích.

Theo báo cáo của bị hại anh Đoàn Đình Q tổng chi phí điều trị thương tích bao gồm: Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, chi phí điều trị tại nhà, tiền thuốc, tiền viện phí, tiền taxi đi lại, tiền ăn, tiền công người chăm

sóc, tiền ăn, tiền công lao động của anh Q do nghỉ việc và tiền đề nghị bồi thường sức khỏe một lần là 1.058.716.271đ (*Một tỷ không trăm năm mươi tám triệu bảy trăm mười sáu nghìn hai trăm bảy mươi một đồng*). Tuy nhiên chỉ chấp nhận các khoản chi phí sau: Chi phí điều trị là 17.757.771đ, tiền thuốc 24.458.500đ; tổng là 42.216.271đ (*Có hóa đơn chứng từ hợp lệ*). Công người chăm sóc từ ngày 25/01/2022 đến ngày 04/02/2022: 11 ngày x 300.000đ/ngày = 3.300.000đ; thiệt hại do mất thu nhập thực tế từ ngày 25/01/2022 đến ngày 04/02/2022: 11 ngày x 200.000đ/ngày = 2.200.000đ; Tổng số tiền phải bồi thường cho anh Q là 47.716.271đ. Ngoài ra phải bồi thường cho anh Q một khoản thiệt hại về tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật và một khoản bồi thường chi phí hợp lý về thiệt hại do mất thu nhập và công người chăm sóc sau khi anh Q xuất viện điều trị tại nhà vì sau khi xuất viện về nhà tình trạng sức khỏe của anh Q còn yếu chưa thể đi lại, cần người chăm sóc, hỗ trợ phục hồi sức khỏe.

Bị cáo Hoàng Văn Đ và gia đình đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường cho bị hại Đoàn Đình Q 65.000.000đ. Bị cáo Hoàng Văn Đ đã tác động đến gia đình và gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương số tiền 100.000.000đ để hỗ trợ bồi thường cho bị hại theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0005019 ngày 25/8/2022.

Quá trình điều tra Hoàng Văn Đ đã tự nguyện giao nộp 01 (một) con dao, màu hồng dài 30cm, phần cán dao bằng nhựa, dài 12cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, đầu dao nhọn, lưng dao bằng có một lưỡi sắc, trên lưỡi dao có in dòng chữ EVCRIVERH, màu xám đen là con dao Hoàng Văn Đ đã sử dụng để gây thương tích cho anh Đoàn Đình Q. Đây là vật chứng của vụ án cần phải tịch thu tiêu hủy.

Tại bản cáo trạng số 76/CTr - VKSQX ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS. Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 590; Điều 357 BLDS 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/3/2022.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao, màu hồng dài 30cm, phần cán dao bằng nhựa, dài 12cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, đầu dao nhọn, lưng dao bằng có một lưỡi sắc, trên lưỡi dao có in dòng chữ EVCRIVERH,

màu xám đen là con dao Hoàng Văn Đ đã sử dụng để gây thương tích cho anh Đoàn Đình Q.

Về dân sự: Tại phiên tòa, bị hại là anh Đoàn Đình Q yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thương cơ thể do bị cáo gây ra là 1.058.716.271đ (*Một tỷ không trăm năm mươi tám triệu bảy trăm mười sáu nghìn hai trăm bảy mươi một đồng*). Tuy nhiên đề nghị HĐXX chỉ chấp nhận và buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản như sau:

+ Tiền chi phí điều trị tại bệnh viện: 17.757.771đ

+ Tiền thuốc: 24.458.500đ

+ Tiền công lao động mất thu nhập thực tế trong 11 ngày anh Q nằm viện (từ ngày 25/01/2022 đến ngày 04/02/2022): 200.000đ/ngày x 11 ngày = 2.200.000đ.

+ Tiền công 01 người chăm sóc (từ ngày 25/01/2022 đến ngày 04/02/2022): 300.000đ/ngày x 11 ngày = 3.300.000đ.

+ Tiền tổn thất tinh thần 45 tháng lương tối thiểu: 45 x 1.490.000đ/tháng = 67.050.000đ.

+ Tiền thiệt hại do mất thu nhập sau khi anh Q xuất viện về nhà ngày 04/02/2022 do tình trạng sức khỏe chưa thể đi lại và đã lao động được từ tháng 4 năm 2022 là: 02 tháng x 6.000.000đ/tháng = 12.000.000đ

+ Tiền công 01 người chăm sóc sau khi anh Q xuất viện về nhà do tình trạng sức khỏe chưa thể đi lại: 02 tháng x 9.000.000đ/tháng = 18.000.000đ.

Tổng cộng là: 144.766.271đ (*Một trăm bốn mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn hai trăm bảy mươi một đồng*).

Bị cáo Hoàng Văn Đ và gia đình đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường cho bị hại Đoàn Đình Q 65.000.000đ. Bị cáo Hoàng Văn Đ đã tác động đến gia đình và gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương số tiền 100.000.000đ để hỗ trợ bồi thường cho bị hại theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0005019 ngày 25/8/2022. Bị cáo không yêu cầu trả lại số tiền thừa. Chấp nhận bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 165.000.000đ (*Một trăm sáu mươi lăm triệu đồng*). Bị hại được nhận số tiền 100.000.000đ do bị cáo bồi thường tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0005019 ngày 25/8/2022.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Đoàn Đình Q:**

Không đồng ý với tội danh Cố ý gây thương tích mà đại diện VKS truy tố đối với bị cáo mà phải là tội Giết người với tính chất côn đồ, vì bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao có thể gây nguy hiểm đến tính mạng cho

người khác mà bị cáo vẫn dùng. Hung khí là con dao bị cáo dùng đâm vào lưng là nơi có nhiều bộ phận quan trọng như gan, lách.. Hành vi của bị cáo đã được can ngăn nH bị cáo vẫn thực hiện. Ý thức chủ quan muốn tước đoạt tính mạng của bị hại một cách quyết liệt. Về phần bồi thường, đề nghị HĐXX xem xét mức bồi thường tổn thất tinh thần ở mức tối đa.

**** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Đ:***

Thống nhất với tội danh như bản cáo trạng đã truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh, điều kiện phạm tội của bị cáo; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại, bản thân bị cáo có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội, có ông nội tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huy chương kháng chiến; đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của đại diện VKS để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 00giờ 30 phút ngày 25/01/2022 tại sân của nhà Hoàng Văn Đ ở xã Đ, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá. Hoàng Văn Đ đã có hành vi sử dụng 01 con dao (dạng dao gọt hoa quả, màu hồng, dài 30cm) xông lại để đánh Đoàn Đình Q. Trong lúc Đ và Q

ôm giữ, giằng co đối diện nhau, mũi dao trên tay Đ đâm trúng 01 phát vào vùng vai bên trái của Q, sau đó Đ tiếp tục dùng tay trái túm đề, ghi cổ Q xuống, tay phải cầm dao đâm 01 phát từ trên xuống trúng vào vùng lưng bên trái của Q. Hậu quả: Q bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 60%.

Vụ việc xuất phát là từ việc H gọi điện cho Đ lời qua tiếng lại và cho rằng Đ là em mà hỗn láo với mình nên sau đó H điều khiển ô tô chở Q và D1 đến nhà Đ vào lúc nửa đêm, rồi H lại còn dùng tay tát vào mặt Đ. Đúng lúc này thì Đoàn Đình Q (là người vay tiền của Đ chưa trả nên cách đó khoảng một tháng Q có mâu thuẫn với Đ dẫn đến Q và Đ đã có va chạm đánh nhau) xuống xe đi vào, cho rằng Q đi cùng H là đến để đánh mình nên đã lấy dao tấn công lại Q (Đ phòng vệ quá sớm). Việc Đ lấy dao là bột phát, không phải là chuẩn bị từ trước. Khi cầm dao ra Đ cũng không đâm luôn mà lao lại đánh nhau với Q, hai bên giằng co nhau thì lúc này Đ mới đâm Q 1 phát vào vùng vai bên trái, rồi hai bên vẫn tiếp tục giằng co, lúc này Đ tiếp tục đâm phát thứ 2 vào vùng lưng bên trái. Như vậy có thể thấy rằng về tư thế có cơ sở cho rằng nếu Đ muốn tước đoạt sinh mạng của Q thì đã lựa chọn cách đâm trực tiếp phía trước (đâm vào bụng, hoặc ngực) nhưng Đ lại đâm từ phía sau. Do đó mặc dù hậu quả thương tích lớn 60% nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo dùng dao trong lúc bị cáo và bị hại ôm giữ, giằng co đối diện nhau, mũi dao trên tay bị cáo Đ đâm trúng 01 phát vào vùng vai bên trái, sau đó bị cáo lại tiếp tục dùng tay trái túm đề, ghi cổ Q xuống, tay phải cầm dao đâm 01 phát từ trên xuống trúng vào vùng lưng bên trái gây thương tích cho anh Đoàn Đình Q là nguy hiểm cho xã hội; thể hiện thái độ xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự trị an của địa phương. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Bản thân bị cáo

có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội, có ông nội tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về nhân thân: Ngày 12/01/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Vì vậy khi quyết định hình phạt, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật, yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao, màu hồng dài 30cm, phần cán dao bằng nhựa, dài 12cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, đầu dao nhọn, lưng dao bằng có một lưỡi sắc, trên lưỡi dao có in dòng chữ EVCRIVERH, màu xám đen là con dao Hoàng Văn Đ đã sử dụng để gây thương tích cho anh Đoàn Đình Q.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại là anh Đoàn Đình Q yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thương cơ thể do bị cáo gây ra. Xét thấy yêu cầu của bị hại là chính đáng nên buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản như sau:

+ Tiền chi phí điều trị tại bệnh viện: 17.757.771đ

+ Tiền thuốc: 24.458.500đ

+ Tiền công lao động mất thu nhập thực tế trong 11 ngày anh Q nằm viện (từ ngày 25/01/2022 đến ngày 04/02/2022): 200.000đ/ngày x 11 ngày = 2.200.000đ.

+ Tiền công 01 người chăm sóc (từ ngày 25/01/2022 đến ngày 04/02/2022): 300.000đ/ngày x 11 ngày = 3.300.000đ.

+ Tiền tổn thất tinh thần: Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 BLDS 2015, “... mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định”. Anh Q bị tổn hại 60% sức khỏe, cần buộc bị cáo bồi thường một khoản tiền tương đương với 45 tháng lương cơ sở tại thời điểm hiện tại là 1.490.000 đồng/01tháng: 45 x 1.490.000đ = 67.050.000đ.

+ Tiền thiệt hại do mất thu nhập sau khi anh Q xuất viện về nhà ngày 04/02/2022 do tình trạng sức khỏe chưa thể đi lại và đã lao động được từ tháng 4 năm 2022 là: 02 tháng x 6.000.000đ/tháng = 12.000.000đ

+ Tiền công 01 người chăm sóc sau khi anh Q xuất viện về nhà do tình trạng sức khỏe chưa thể đi lại: 02 tháng x 9.000.000đ/tháng = 18.000.000đ.

Tổng cộng là: 144.766.271đ (*Một trăm bốn mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn hai trăm bảy mươi một đồng*).

Bị cáo Hoàng Văn Đ và gia đình đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường cho bị hại Đoàn Đình Q 65.000.000đ. Bị cáo Hoàng Văn Đ đã tác động đến gia đình và gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương số tiền 100.000.000đ để hỗ trợ bồi thường cho bị hại theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0005019 ngày 25/8/2022. Bị cáo không yêu cầu trả lại số tiền thừa. Chấp nhận bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền là 165.000.000đ (*Một trăm sáu mươi lăm triệu đồng*). Bị hại được nhận số tiền 100.000.000đ do bị cáo bồi thường tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0005019 ngày 25/8/2022.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS. Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 590; Điều 357 BLDS 2015. Điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Đ 06 (*Sáu*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/3/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ bồi thường cho bị hại Đoàn Đình Q các khoản như sau:

- + Tiền chi phí điều trị tại bệnh viện: 17.757.771đ
- + Tiền thuốc: 24.458.500đ
- + Tiền công lao động mất thu nhập thực tế trong 11 ngày anh Q nằm viện (từ ngày 25/01/2022 đến ngày 04/02/2022): 200.000đ/ngày x 11 ngày = 2.200.000đ.
- + Tiền công 01 người chăm sóc (từ ngày 25/01/2022 đến ngày 04/02/2022): 300.000đ/ngày x 11 ngày = 3.300.000đ.
- + Tiền tổn thất tinh thần: Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 BLDS 2015, “... mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định”. Anh Q bị tổn hại 60% sức khỏe, cần buộc bị cáo bồi thường một khoản tiền tương đương với 45 tháng

lương cơ sở tại thời điểm hiện tại là 1.490.000 đồng/01tháng: $45 \times 1.490.000đ = 67.050.000đ$.

+ Tiền thiệt hại do mất thu nhập sau khi anh Q xuất viện về nhà ngày 04/02/2022 do tình trạng sức khỏe chưa thể đi lại và đã lao động được từ tháng 4 năm 2022 là: $02 \text{ tháng} \times 6.000.000đ/\text{tháng} = 12.000.000đ$

+ Tiền công 01 người chăm sóc sau khi anh Q xuất viện về nhà do tình trạng sức khỏe chưa thể đi lại: $02 \text{ tháng} \times 9.000.000đ/\text{tháng} = 18.000.000đ$.

Tổng cộng là: 144.766.271đ (*Một trăm bốn mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn hai trăm bảy mươi một đồng*).

Bị cáo Hoàng Văn Đ và gia đình đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường cho bị hại Đoàn Đình Q 65.000.000đ. Bị cáo Hoàng Văn Đ đã tác động đến gia đình và gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương số tiền 100.000.000đ để hỗ trợ bồi thường cho bị hại theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0005019 ngày 25/8/2022. Bị cáo không yêu cầu trả lại số tiền thừa. Chấp nhận bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền là 165.000.000đ. (*Một trăm sáu mươi lăm triệu đồng*). Bị hại được nhận số tiền 100.000.000đ do bị cáo bồi thường tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0005019 ngày 25/8/2022.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao, màu hồng dài 30cm, phần cán dao bằng nhựa, dài 12cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, đầu dao nhọn, lưng dao bằng có một lưỡi sắc, trên lưỡi dao có in dòng chữ EVCRIVERH, màu xám đen là con dao Hoàng Văn Đ đã sử dụng để gây thương tích cho anh Đoàn Đình Q.

(*Toàn bộ vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/7/2022*).

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa, người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu lãi suất đối với khoản tiền chưa thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND H Quảng Xương;
- THADS huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bảo vệ QLIHP cho bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy

